

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 09-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Nghiêm;
Bà Trương Thị Khung.

- Thư ký phiên toà: Bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hà Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1977 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H1, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1954; có vợ là Nông Thị T, sinh năm 1979 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2014/HSST, ngày 14-12-2014 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm về tội Tổ chức Đánh bạc; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-3-2021 đến ngày 04-4-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

2. Chu Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1986 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu

Văn T1 (đã chết) và bà Long Thị Đào, sinh năm 1947; có vợ là Nguyễn Thị Sâm, sinh năm 1978 và 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số: 18/QĐ-XPHC, ngày 21-10-2020 của Công an xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-3-2021 đến ngày 01-7-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

3. Hà Văn N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1978 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H1, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1954; có vợ là Từ Thị T, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số: 15/QĐ-XPHC, ngày 21-10-2020 của Công an xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-3-2021 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1968; vắng mặt.
2. Ông Vi Văn M, sinh năm 1937; vắng mặt.
3. Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1991; vắng mặt.
4. Ông Vi Văn M1, sinh năm 1983; vắng mặt.
5. Ông Hoàng Hải Đ, sinh năm 1986; vắng mặt.
6. Bà Hà Thị H, sinh năm 1981; vắng mặt.
7. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1998; vắng mặt.
8. Bà Nông Thị T, sinh năm 1978; vắng mặt.

Đều cư trú tại địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15-02-2021 (tức ngày mồng 4 tết Nguyên Đán), tại nhà của Hà Văn N ở Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn có Hà Văn H, Hà Thị H, Chu Văn T, Hoàng Văn C, Vi Văn M, Hoàng Hải Đ, Vi Văn Đ và Vi Văn M1 ở cùng thôn với Hà Văn N đến ăn cơm, chúc tết. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Hoàng Văn C nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ mọi người đánh bạc bằng hình

thức xóc đĩa. Hà Văn H lấy thanh tre chặt làm 04 quân vị và kẻ bảng vị bằng một tờ giấy. Hoàng Văn C lấy bát, đĩa sứ trong nhà của Hà Văn N và bảo Vi Văn M cầm 01 chiếc chiếu rồi cùng nhau đi lên khu vực đồi Hồ Giả Chảo phía sau nhà của Hà Văn N để đánh bạc. Khi đánh bạc Hoàng Văn C là người cầm cái, xóc cái, những người tham gia đánh bạc gồm Hà Văn H, Hà Văn N, Chu Văn T, Vi Văn M, Hoàng Hải Đ, Vi Văn Đ và Vi Văn M1.

Hình thức đánh bạc xóc đĩa như sau: Người xóc cái đặt 04 quân vị vào trong chiếc đĩa sứ, úp bát lên và xóc. Quy ước người ngồi bên phải của người xóc cái là bên chẵn, người ngồi bên trái là bên lẻ, khi người đánh bạc đặt tiền xong thì người xóc cái mở bát xem kết quả. Nếu số quân vị trong đĩa có số mặt trắng hoặc đen là chẵn thì người đặt cược bên chẵn thắng và ngược lại. Số tiền người thắng được hưởng là một ăn một, số tiền thua cược được lấy trả cho bên thắng cược, nếu còn thừa thì người xóc cái được hưởng, nếu thiếu thì người xóc cái phải bỏ ra để trả những người thắng. Ngoài đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, cũng trong chiếu bạc Hà Văn H còn cầm bảng vị đánh bạc với Vi Văn Đ và Hoàng Hải Đ. Cụ thể: Bảng vị là một hình chữ nhật cắt từ bìa giấy được kẻ thành 04 gồm 01 ô có 04 hình tròn trắng, 01 ô có 04 hình tròn đen (là 02 ô chẵn); 01 ô có 03 hình tròn đen, 01 ô có 01 hình tròn đen (là 02 ô lẻ). Người đánh bạc đặt tiền vào các ô trên bảng vị, kết quả ván bạc căn cứ theo kết quả xóc đĩa, kết quả tương ứng với ô nào thì người đánh bạc cược ở ô đó thắng theo tỷ lệ gấp 03 lần tại các ô lẻ và gấp 10 lần tại các ô chẵn; nếu kết quả xóc đĩa là hai trắng hai đen thì người đánh bạc thua, người cầm bảng vị được hưởng toàn bộ số tiền trên các ô vị. Quy định số tiền đặt tại các cửa mức thấp nhất từ 10.000 đồng trở lên. Khi các đối tượng tham gia đánh bạc không có ai đứng ra thu tiền hồ hay thu bất kỳ một khoản tiền nào khác.

Trong khi đánh bạc, Hoàng Văn C đã cho Vi Văn M 20.000 đồng và Vi Văn M đã sử dụng số tiền đó để đánh bạc. Hà Thị H thấy mọi người đánh bạc đã mang một số chai nước ngọt lên địa điểm đánh bạc để bán. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, khi thấy lực lượng Công an, các đối tượng đã bỏ chạy, tổ công tác đã tiến hành truy đuổi bắt giữ được Vi Văn M. Qua kiểm tra phát hiện và tạm giữ: Tại địa điểm đánh bạc có số tiền 80.000 đồng trên chiếu bạc; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị bằng tre; 01 bảng vị; 01 chiếu nhựa; 07 lon nước ngọt; 01 chiếc làn nhựa; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 12H1-27690; trên tay của Vi Văn M số tiền 80.000 đồng. Trong các ngày 15,16 và 21-02-2021 các đối tượng đã đến Công an xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giao nộp số tiền sử dụng để đánh bạc cầm theo khi bỏ chạy, cụ thể: Chu Văn T 80.000 đồng; Hoàng Văn C 80.000 đồng; Hà Văn H 220.000 đồng; Vi Văn M1 60.000 đồng. Qua đấu tranh làm rõ tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 600.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 43/CT-VKS, ngày 05 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hà Văn H, Chu Văn T, Hà Văn N về tội: *Đánh bạc*, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn C, Vi Văn M, Hoàng Hải Đ, Vi Văn Đ và Vi Văn M1 vắng mặt tại phiên tòa, lời khai tại Cơ quan điều tra đã trình bày: Có được tham gia đánh bạc, làm rõ số tiền họ sử dụng đánh bạc chỉ từ 30.000 đồng đến 80.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc. Ngày 09-5-2021 Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hình chính về hành vi Đánh bạc.

Đối với bà Nguyễn Thị H là người đến bán nước uống cho các đối tượng tham gia đánh bạc tuy nhiên chưa có ai mua, Nguyễn Ngọc S bị thu giữ xe mô tô khi dừng gần khu vực đánh bạc và bà Nông Thị T (chồng là Hà Văn H) có được ngồi xuống chiếu bạc xem chồng đánh bạc, họ đều không tham gia đánh bạc, không giúp sức gì cho việc Đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phát biểu tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Hà Văn H, Chu Văn T, Hà Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 38; 50; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn H, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 38; 50; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Chu Văn T, Hà Văn N; bị cáo Chu Văn T được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt các bị cáo Chu Văn T mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) tháng tù, Hà Văn N mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo do kết quả xác minh các bị cáo không có tài sản riêng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu số tiền 600.000 đồng do sử dụng vào việc đánh bạc để nộp vào ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu hủy 01 chiếu nhựa; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị; 01 bảng vị. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại

phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hoàng Văn C, Vi Văn M, Vi Văn Đ, Vi Văn M1, Hoàng Hải Đ, Hà Thị H, Nguyễn Ngọc S, Nông Thị T hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 15-02-2021 tại khu vực đồi H, thuộc Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra phát hiện, bắt nhóm đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, những người tham gia đánh bạc gồm Hà Văn H, Chu Văn T, Hà Văn N, Hoàng Văn C, Vi Văn M, Hoàng Hải Đ, Vi Văn Đ và Vi Văn M1. Quá trình điều tra làm rõ số tiền các đối tượng sử dụng số tiền tham gia đánh bạc cụ thể như sau: Bị cáo Hà Văn H sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, thua trên chiếu bạc 80.000 đồng, số còn lại đã giao nộp 220.000 đồng; bị cáo Chu Văn T sử dụng 100.000 đồng, thua trên chiếu bạc 20.000 đồng, số còn lại 80.000 đồng đã giao nộp; bị cáo Hà Văn N sử dụng 30.000 đồng đã bị thua trên chiếu bạc; các đối tượng còn lại Vi Văn M; Hoàng Văn C; Vi Văn Đ; Vi Văn M1; Hoàng Hải Đ sử dụng số tiền từ 30.000 đồng đến 80.000 đồng để đánh bạc. Trong 08 đối tượng tham gia đánh bạc có Hà Văn H có 01 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc chưa được xóa án tích, Chu Văn T và Hà Văn N có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc. Như vậy, hành vi của các bị cáo Hà Văn H, Chu Văn T, Hà Văn N đã cấu thành tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì tư lợi cá nhân, mục đích tước đoạt tiền bạc của nhau. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây thiệt hại về kinh tế cho chính bản thân và gia đình các bị cáo mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là một tệ nạn đang là vấn đề bức xúc trong xã hội, hiện nay Nhà nước ta đang nghiêm cấm hành vi này dưới mọi hình thức nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Để cá thể hóa hình phạt, có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc không phân công vai trò cụ thể, đối tượng Hoàng Văn C đã có hành vi rủ các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc, đã chuẩn bị bát, đĩa sứ và là người cầm cái, xóc đĩa. Bị cáo Hà Văn H là người chuẩn bị quân vị, bảng vị, tham gia đánh bạc là người cầm bảng vị; bị cáo Chu Văn T, Hà Văn N đều tích cực hưởng ứng tham gia đánh bạc; đối tượng Vi Văn M là người cầm chiếu từ nhà Hà Văn N mang lên đòi và cùng các đối tượng còn lại Hoàng Hải Đ, Vi Văn Đ, Vi Văn M1 cùng tham gia đánh bạc.

[6] Xét về nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều có nhân thân không tốt. Trong vụ án này số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc tuy không lớn, bị cáo Hà Văn H sử dụng 300.000 đồng; bị cáo Chu Văn T sử dụng 100.000 đồng và bị cáo Hà Văn N sử dụng 30.000 đồng để đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo Hà Văn H có 01 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội Đánh bạc, các bị cáo Chu Văn T, Hà Văn N có 01 tiền sự, ngày 21-10-2020 bị Công an xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, nay lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Hà Văn N, Chu Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Chu Văn T có bố đẻ là ông Chu Văn Thoòng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa tiếp tục phạm tội và tuyên truyền, giáo dục, răn đe những ai có ý định thực hiện hành vi tương tự.

[8] Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo Biên bản xác minh, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo đều làm ruộng, thu nhập không ổn định, sống cùng gia đình và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

[9] Đối với Vi Văn M, Hoàng Văn C, Vi Văn Đ, Vi Văn M1 và Hoàng Hải Đ có tham gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền sử dụng đánh bạc làm rõ 600.000 đồng và không có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc quy định tại các điều 321, 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng,

tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Hà Thị H, Nguyễn Ngọc S, Nông Thị T không tham gia đánh bạc, không có hành vi giúp sức cho các bị cáo khác đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét hình thức xử lý đối với Hà Thị H, Nguyễn Ngọc S, Nông Thị T là có cơ sở, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về vật chứng: Xác nhận ngày 09-4-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho Nguyễn Ngọc S 01 xe mô tô biên kiểm soát 12H1-27690; trả cho bà Hà Thị H 01 chiếc làn nhựa và 07 lon nước ngọt là phù hợp với quy định của pháp luật; đối với số tiền 600.000 đồng là số tiền các bị cáo, các đối tượng sử dụng vào việc Đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước; đối với 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 chiếu nhựa có kích thước 1,8m x 2m (đều đã qua sử dụng), 04 quân vị bằng tre hình chữ nhật một mặt được sơn đen, một mặt màu tự nhiên, 01 bảng vị bằng giấy được vẽ bằng các ô tròn tô đen, trắng khác nhau là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt và các nội dung khác đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 38; 50; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn H;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 38; 50; 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Chu Văn T, Hà Văn N. Ngoài ra bị cáo Chu Văn T được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn H, Chu Văn T, Hà Văn N phạm tội *Đánh bạc*.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Văn H (09) chín tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 24-3-2021 đến ngày 04-4-2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Chu Văn T 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 24-3-2021 đến ngày 01-7-2021.

2.3. Xử phạt bị cáo Hà Văn N 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 24-3-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 chiếu nhựa có kích thước 1,8m x 2m (đều đã qua sử dụng), 04 quân vị bằng tre hình chữ nhật một mặt được sơn đen, một mặt màu tự nhiên, 01 bảng vị bằng giấy được vẽ bằng các ô tròn tô đen trắng khác nhau.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 6 năm 2021).

4. Về án phí: Các bị cáo Hà Văn H, Chu Văn T, Hà Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Hữu Lũng, t.Lạng Sơn;
- Công an h Hữu Lũng, t.Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h.Hữu Lũng, t.Lạng Sơn;
- CCTHADS h Hữu Lũng, t.Lạng Sơn;
- Bị cáo.....;
- Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thúy Huyền